

Điện Biên Phủ, ngày 30 tháng 1 năm 2026

THÔNG BÁO

**V/v công khai xét duyệt hồ sơ các chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh
học kỳ 2 năm học 2025 - 2026**

Kính gửi: Các tổ chuyên môn, văn phòng.

Căn cứ vào công văn công văn số 72/CV-VHXXH, ngày 21 tháng 1 năm 2026 của phòng Văn hóa - Xã hội phường Điện Biên Phủ về việc rà soát bổ sung các chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh học kỳ II năm học 2025-2026.

Căn cứ biên bản họp xét duyệt hồ sơ học sinh được hưởng chế độ chính sách theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP, Nghị định 105/2020/NĐ-CP, Nghị định 66/2025/NĐ-CP, NĐ277/2025-CP của Chính Phủ năm học 2025 - 2026, ngày 30 tháng 2 năm 2026 của trường mầm non Sơn Ca;

Để đảm bảo tính khách quan, công khai, công bằng và chính xác, Trường mầm non Sơn Ca đề nghị các tổ chuyên môn, văn phòng thực hiện một số nội dung cụ thể sau:

1. Thông báo, niêm yết công khai danh sách học sinh đủ điều kiện hưởng chế độ chính sách năm học 2025 - 2026. (Có danh sách đính kèm). Hình thức công khai: Niêm yết công khai danh sách tại bảng tin và qua Website nhà trường, các nhóm zalo của đơn vị.

2. Ý kiến của các tập thể, cá nhân về học sinh đủ điều kiện hưởng chế độ chính sách năm học 2025 - 2026 đề nghị gửi về Hiệu trưởng trước ngày 06 tháng 2 năm 2026 để tổng hợp gửi phòng Văn hóa - Xã hội phường Điện Biên Phủ theo quy định.

Nhận được Công văn này, yêu cầu Tổ trưởng các tổ chuyên môn, văn phòng khẩn trương triển khai thực hiện nhằm đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của cán bộ, giáo viên, nhân viên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KT.

Hiệu trưởng



Đặng Thị Hải Yến

UBND PHƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA
DANH SÁCH TRẺ EM NHÀ TRẺ BÁN TRÚ ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN ĂN TRƯA

Từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2026 Năm học 2025- 2026
(THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 66/2025/NĐ-CP, NGÀY 12/3/2025 CỦA CHÍNH PHỦ)

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Số tiền được hỗ trợ /tháng	Số tháng được hưởng	Tổng số tiền được hỗ trợ	Số tài khoản	Tên ngân hàng	Tên chủ tài khoản	Mối quan hệ với học sinh	Ghi chú
1	Tòng Gia Hưng	10/3/2023	360.000	5	1.800.000	8910205084933	NH Agribank CN Na Son Điện Biên	Lò Thị Đới	Mẹ đẻ	
2	Lầu Mai Phương	16/01/2024	360.000	5	1.800.000	100875090244	NH Vietinbank Điện Biên	Sùng Thị Xĩa	Mẹ đẻ	
3	Lù Thị Mai Chúc	07/04/2024	360.000	5	1.800.000	8916281014012	NH Agribank CN Mường Ảng Điện Biên	Lù Thị Chanh	Mẹ đẻ	
4	Hờ Minh Long	04/02/2024	360.000	3	1.080.000	101885763351	NH Vietinbank Điện Biên	Lò Thị Phụng	Mẹ đẻ	
Tổng cộng					6.480.000					

Tiền bằng chữ: Sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng chẵn./.

KẾ TOÁN



Đỗ Thị Thu Phương

Ngày 01 tháng 2 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Thị Hải Yến

**UBND PHƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON SƠN CẢ**

DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC HỖ TRỢ ẮN TRÚA

Từ tháng 1 đến tháng 5, Năm học 2025-2026

Theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 08/9/2020 của Chính Phủ.

STT	Tên học sinh	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Số tiền được hỗ trợ/ tháng	Đối tượng				Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Số tài khoản	Tên ngân hàng	Tên chủ tài khoản	Mối quan hệ với học sinh	Ghi chú
					Cận nghề 0	Hộ nghèo	Thôn ĐBKK, xã ĐBKK	Mô côi							
	A	B	1	2	3	4	5	6	7	8=2*7	9	10	11	12	13
1	Lò Công Tuấn	05/3/2020	MG 5-6 tuổi D1	160.000			1		5	800.000	8804894275	NH BIDV Điện Biên	Lường Thúy Nga	Mẹ đẻ	
2	Giàng Minh Hằng	30/8/2020	MG 5-6 tuổi D1	160.000			1		5	800.000	102880053764	NH Vietin Bank Điện Biên	Sùng Thị Dưa	Mẹ đẻ	
3	Thào Thị Minh Châu	08/6/2020	MG 5-6 tuổi D2	160.000			1		5	800.000	3600279734	NH BIDV Điện Biên	Thào A Minh	Bố đẻ	
4	Cà Thị Kim Ngân	08/02/2020	MG 5-6 tuổi D2	160.000			1		5	800.000	3600219475	NH BIDV Điện Biên	Lò Thị Biên	Mẹ đẻ	
5	Đào Bảo Hân	10/2/2020	MG 5-6 tuổi D2	160.000			1		5	800.000	8916618883888	NH Agribank CN Mường Ảng	Lại Việt Hà	Mẹ đẻ	
	Cộng				0		5			4.000.000					

Tiền bằng chữ: (Bốn triệu đồng chẵn.)

Kế toán

[Signature]

Đỗ Thị Thu Phương

Điện Biên Phủ, ngày 06 tháng 2 năm 2026

Hiệu trưởng



Đặng Thị Hải Yến

DANH SÁCH CB, GV, NV ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ THEO NGHỊ ĐỊNH 277/2025/NĐ-CP, NGÀY 20/10/2025.
(Kèm theo tờ trình số 23 /TTr - MN/SC, ngày 06 tháng 2 năm 2026 của trường Mầm Non Son Ca, phường Điện Biên Phủ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đối tượng tham gia thực hiện nhiệm vụ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ tham gia thực hiện phổ cập			Số tài khoản	Tên NH	Tên chủ tài khoản	Ghi chú
					Định mức	phổ cập	Thành tiền				
	1. Trường MN Son Ca		13				62,40				
1	Đặng Thị Hải Yến	Hiệu trưởng	1	5	0,96	4,80	4,80	8807679888	NH BIDV Điện Biên	Đặng Thị Hải Yến	
2	Phạm Thị Vinh	P. Hiệu trưởng	1	5	0,96	4,80	4,80	3600055527	NH BIDV Điện Biên	Phạm Thị Vinh	
3	Nguyễn Thị Thanh Thủy	P. Hiệu trưởng	1	5	0,96	4,80	4,80	3600267377	NH BIDV Điện Biên	Nguyễn Thị Thanh Thủy	
4	Nguyễn Thị Kiều Vân	Giáo viên lớp 3-4 tuổi B1	1	5	0,96	4,80	4,80	3600056627	NH BIDV Điện Biên	Nguyễn Thị Kiều Vân	
5	Cao Thị Thế	Giáo viên lớp 3-4 tuổi B1	1	5	0,96	4,80	4,80	3600527381	NH BIDV Điện Biên	Cao Thị Thế	
6	Lê Thị Xuyên	Giáo viên lớp 3-4 tuổi B2	1	5	0,96	4,80	4,80	3600184661	NH BIDV Điện Biên	Lê Thị Xuyên	
7	Nguyễn Thị Lý	Giáo viên lớp 3-4 tuổi B2	1	5	0,96	4,80	4,80	3600502412	NH BIDV Điện Biên	Nguyễn Thị Lý	
8	Nguyễn Thị Bích Hiền	Giáo viên lớp 4-5 tuổi C1	1	5	0,96	4,80	4,80	3600164034	NH BIDV Điện Biên	Nguyễn Thị Bích Hiền	
9	Nguyễn Thị Thúy Hà	Giáo viên lớp 4-5 tuổi C1	1	5	0,96	4,80	4,80	3600118509	NH BIDV Điện Biên	Nguyễn Thị Thúy Hà	
10	Phạm Thị Quỳnh	Giáo viên lớp 4-5 tuổi C2	1	5	0,96	4,80	4,80	3600341509	NH BIDV Điện Biên	Phạm Thị Quỳnh	
11	Phạm Thị Sinh	Giáo viên lớp 4-5 tuổi C2	1	5	0,96	4,80	4,80	3600056636	NH BIDV Điện Biên	Phạm Thị Sinh	
12	Nguyễn Thị Loan	Y sỹ	1	5	0,96	4,80	4,80	3600110523	NH BIDV Điện Biên	Nguyễn Thị Loan	
13	Đỗ Thị Thu Phương	Kế toán	1	5	0,96	4,80	4,80	3600452331	NH BIDV Điện Biên	Đỗ Thị Thu Phương	

NGƯỜI LẬP

Phạm Thị Thu Phương

Đỗ Thị Thu Phương

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Thị Hải Yến